

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2021/HS-ST

Ngày: 16-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thu Hiền và ông Phạm Quốc Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Duy Thường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn Đ, sinh năm 1996 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 4, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 09; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 18/3/2016, bị Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù giam về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2021 cho đến nay; có mặt.

*** Bị hại:** Chị Lê Thị O, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn 5, xã C, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 05/7/2021, Trần Văn Đ đi bộ một mình trên đường bê tông thuộc thôn 5, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam. Khi Đ đi ngang qua nhà chị Lê Thị O thì nhìn thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus của chị O để trên nền nhà trước cửa ra vào, phía sau quầy bán thịt lợn chỗ chị O đang đứng. Đ nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại trên để sử dụng nên lại gần, giả vờ hỏi chị O cho ngồi nhờ. Chị O đồng ý thì Đ đi thẳng vào chỗ thềm trước cửa nhà chị O, ngồi gần chiếc điện thoại. Thấy chị O mãi bán thịt lợn cho khách, không để ý, Đ liền lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần bên trái rồi bỏ đi. Đ đi đến khu vực bờ mương, cạnh sân bóng đá của Trường THCS xã C thuộc thôn 5,

xã C thì lấy chiếc điện thoại vừa trộm cắp được ra tháo sim, ốp lưng và miếng dán màn hình ném xuống ruộng nước. Sau đó Đ mở điện thoại, thấy có mật khẩu nên đã nhập mật khẩu nhiều lần nhưng không đúng, dẫn đến điện thoại bị khóa.

Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, chị O nghi ngờ Đ là người lấy trộm và đi tìm. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, chị O phát hiện Đ đang đi bộ ở ngã tư, cạnh UBND xã C nên đã đi xe máy lên chặn Đ lại và nói *“Thằng này sáng mày lấy điện thoại của chị đúng không, tao tìm mày từ sáng đến giờ”*, Đ liền lấy điện thoại từ trong túi quần ra trả cho chị O. Chị O cùng người nhà đưa Đ đến Công an xã C để trình báo sự việc và giao nộp lại chiếc điện thoại cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Lý Nhân để phục vụ công tác điều tra, xử lý.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lý Nhân đã thực hiện lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn Đ nhưng không phát hiện, thu giữ tài liệu, đồ vật gì có liên quan.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 26/KL-ĐGTS ngày 06/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tô tụng hình sự huyện Lý Nhân kết luận: *“Giá trị của 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus được mô tả như trên là: 6.688.500 (sáu triệu sáu trăm tám mươi tám nghìn năm trăm) đồng”*.

Quá trình điều tra: Bị cáo Trần Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị O đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu Trần Văn Đ phải bồi thường thiệt hại gì thêm.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện Lý Nhân đã trả lại chị Lê Thị O 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSLN ngày 23/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Văn Đ về tội *“Trộm cắp tài sản”* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với Trần Văn Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 18 đến 21 tháng tù. Hình phạt bổ sung không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được nhận lại tài sản và không yêu cầu Trần Văn Đ bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

+ Bị cáo Trần Văn Đ khai nhận hành vi của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố và nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Lời khai của bị cáo Trần Văn Đ tại phiên tòa là phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của bị hại; lời nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, vật chứng vụ án thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ ngày 05/7/2021, tại trước cửa nhà chị Lê Thị O thuộc thôn 5, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam, Trần Văn Đ đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, trị giá 6.688.500 (sáu triệu sáu trăm tám mươi tám nghìn năm trăm) đồng của chị Lê Thị O.

Hành vi nêu trên của Trần Văn Đ đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về hình phạt:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự địa phương. Xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo hộ nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

- *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu (ngày 18/3/2016, bị Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù giam về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”) nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân – đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở đánh giá tính chất của vụ án, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo, bảo đảm an ninh trật tự phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt xét thấy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng xã hội.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có tài sản và không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo và bị hại được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội: *“Trộm cắp tài sản”*.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/7/2021.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Đình Thành Nam